

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày 24 /11/ 2022;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tĩnh;
Bà Nguyễn Thị Mai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan, Thư ký, Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh năm 1994 tại xã T, huyện C, tỉnh B; nơi cư trú: Xóm Mới, xã T, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Bố: Không xác định; mẹ: Đinh Thị Hòa, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 28/11/2019 bị TAND huyện C, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không;

Về nhân thân:

- Ngày 25/11/2009, bị Công an huyện C, tỉnh B xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo, về hành vi: Trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/8/2017, bị TAND huyện C, tỉnh B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 06/3/2019.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 12/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Danh chỉ bản số 203 do Công an huyện T lập ngày 18/8/2022. Có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố H. Có mặt;

* **Người làm chứng:** Ông Bùi Văn Mi, sinh năm 1960; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Mực Uyên 2, xã Tân Xã, huyện T, Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/8/2022, Đinh Văn H đi đến khu vực gần cổng bệnh viện đa khoa tỉnh B để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi, người gầy, cao khoảng 1m60 và hỏi mua 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), người đàn ông này đồng ý. H đưa cho người này số tiền là 600.000 đồng và người đàn ông đưa cho H 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng để trong túi nilong trong suốt. H cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái với mục đích để sử dụng dần. Sau đó, H đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết, khoảng 33 tuổi đang đi xe máy trên đường và được người đàn ông này chở đến xã Thạch Hòa, huyện T, Thành phố H để tìm việc làm. Đến khoảng 20 giờ 00 phút, khi đi đến địa phận thôn 2, xã Thạch Hòa, huyện T thì Đinh Văn H xuống xe, đang đi bộ trên đường Quốc lộ 21A thì tổ công tác Công an huyện T kiểm tra phát hiện, bắt giữ (BL 22-23).

Vật chứng thu giữ và niêm phong gồm:

- 01 (một) gói ni lông dán kín không xác định kích thước, bên trong được gói bằng giấy bạc, trong cùng chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu Mẫu A1). Thu giữ trong túi quần trước trái của Đinh Văn H.

Tại bản kết luận giám định số **5683/KL-KTHS** ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự CATP H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc bên ngoài bọc nilong màu trắng (Ký hiệu Mẫu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,522 gam** (BL 32).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 87/CT -VKSTT ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm 3 khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình

sự; xử phạt: Đinh Văn H từ 24 - 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. 12/8/2022. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 01 gói ma túy (ký hiệu mẫu A1).

Quan điểm bào chữa của Người bào chữa: Về hình vi phạm tội của bị cáo đã rõ nên tôi không có ý kiến gì và đồng tình với bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, về hình phạt tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Trong vụ án này bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa, kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức Viện kiểm sát đề xuất và miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy, ngày 11/8/2022 có đến khu vực gần cổng bệnh viện đa khoa tỉnh B tìm mua ma túy về sử dụng. H đã gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy H để ma túy vào túi quần phía trước bên trái, rồi đi nhờ xe xuống xã Thạch Hòa, huyện T để tìm việc làm. Khoảng 20 giờ 00 phút thì bị Công an huyện T kiểm tra phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Đinh Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ 00 ngày 11/8/2022, tại khu vực đường Quốc lộ 21A thuộc địa phận thôn 2, xã Thạch Hòa, huyện T, Thành phố H, tổ công tác Công an huyện T bắt quả tang Đinh Văn H có hành vi tàng trữ trái phép **0,522** gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc Mường, có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo nghiện ma túy, nhân thân có 01 tiền án, 02 tiền sự (đã được xóa). Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...*” do vậy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là người lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên miễn áp dụng phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:* **0,522** gam ma túy loại Heroin đựng trong 01 phong bì mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H hoãn lại sau giám định là chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đinh Văn H, Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Đồng Tiến, thành phố B, tỉnh B nhưng không làm rõ được, vì vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật (BL 41).

[9]. *Về án phí:* Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đinh Văn H 18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ **0,522** gam ma túy loại Heroin đựng trong 01 phong bì mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H hoãn lại sau giám định.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 13/2022/THA ngày 21/11/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Bị cáo Đinh Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- CA, VKSND, THA huyện T;
- Bị cáo;
- UBND T, huyện C, tỉnh B;
- Lưu HS, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy